

“KỶ CƯƠNG - TRÁCH NHIỆM - HỘI NHẬP - PHÁT TRIỂN” 4 ĐIỀU KIỆN CẦN VÀ ĐỦ ĐỂ PHÁT TRIỂN MỘT CÁ NHÂN CŨNG NHƯ MỘT TỔ CHỨC PHẬT GIÁO TRONG THỜI HIỆN ĐẠI

Ni sư Thích nữ Huệ Đức

Phó Thư ký Phân ban Ni giới Trung ương

Trong bối cảnh xã hội ngày nay, khi đất nước đang phát triển theo xu hướng toàn cầu hóa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, xác lập mô hình mục tiêu phát triển tổng quát là: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, trong đó mục tiêu cốt lõi hướng đến là: Con người được giải phóng khỏi áp bức, bất công; có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, phát triển toàn diện. Vì vậy mà đất nước không ngừng đổi mới trên mọi phương diện. Đứng trước sự thay đổi ấy, Phật giáo Việt Nam cũng không ngừng linh hoạt để tồn tại và phát triển, như trong lời khẳng định của Hòa thượng Trí Thủ đã phát biểu hướng đi mới của Phật giáo Việt Nam là: “Mở ra một hướng phát triển mới trong lịch sử Phật giáo nước nhà, làm lợi ích cho Tổ quốc và nhân dân, làm sáng chói tinh thần Phật giáo trong thời đại nước Việt Nam xây dựng Chủ nghĩa xã hội, phát huy cao hơn nữa truyền thống gắn bó hài hòa giữa Đạo Phật với dân tộc, đảm bảo truyền thống tín ngưỡng và phương pháp tu hành của Tăng, Ni và đồng bào Phật tử theo lời Phật dạy. Chúng ta quyết tâm củng cố hàng ngũ trong nội bộ Phật giáo chúng ta, đoàn kết với các giới đồng bào các dân tộc trong mặt trận đoàn kết toàn dân. Với sức mạnh đoàn kết đó, chúng ta tin chắc rằng sứ mệnh phụng sự đạo pháp và dân tộc, công cuộc đóng góp cho Hòa bình thế giới và hạnh phúc nhân loại sẽ được nhiều hiệu quả hơn”¹. Qua đây ta nhận thức được rằng sự cải cách về phương thức tiếp cận nhân dân của Giáo hội Phật giáo Việt Nam là một điều tất yếu. Và không thể phủ nhận rằng tất cả chúng ta - người xuất gia đang mang trong mình sứ mạng “*Hành Như Lai xứ, tác Như Lai sự*” cũng gánh vác một phần trách nhiệm để thực hiện đường hướng của Giáo hội đưa Phật giáo Việt Nam ngày một lớn mạnh hơn. Để làm được điều này chúng ta cần có những hành trang giúp cho mỗi cá thể trong tăng đoàn

¹ Trích diễn văn khai mạc Đại hội Đại biểu thống nhất Phật giáo Việt Nam tại chùa Quán Sứ – Thủ đô Hà Nội từ ngày 4 đến ngày 7 tháng 11 năm 1981 do Hòa thượng Thích Trí Thủ, Trưởng ban Vận động thống nhất Phật giáo Việt Nam đọc tại Hội nghị.

trở thành một pháp khí đóng góp cho Phật giáo ngày một đi lên. Và những hành trang để thực hiện mục đích cao đẹp đó mà mỗi Tăng Ni cần phải có đó chính là “*Kỷ cương - Trách nhiệm - Hội nhập - Phát triển*”. Đây là bốn điều kiện cần và đủ để phát triển một cá nhân cũng như một tổ chức Phật giáo trong bối cảnh xã hội ngày nay. Tại sao lại như vậy?

1. Kỷ cương.

Như chúng ta đã biết Phật giáo Việt Nam với hơn hai thế kỷ đồng hành cùng dân tộc, cũng đã không ngừng đổi mới phương thức tiếp cận để giữ vững vị thế của mình trong đời sống văn hóa dân tộc. Cho đến ngày nay khi tồn tại giữa bối cảnh xã hội đầy biến đổi với tốc độ nhanh chóng, Phật giáo cũng không ngừng tiếp tục đổi mới nhằm thích ứng để phát triển. Tuy nhiên, GHPGVN vẫn ý thức rõ rằng mặc dù cần phải có sự cải cách, sáng tạo trong phương thức tổ chức và hoằng pháp nhưng vẫn phải giữ gìn được những giá trị truyền thống mà chư tổ đã để lại. Và để thực hiện tốt điều đó, thì yếu tố đầu tiên mà GHPGVN hướng đến là nhân tố con người. Cũng vì vậy mà trong bốn điều kiện thì “Kỷ cương” được đặt lên hàng đầu.

Khi nói đến Kỷ cương nghĩa là nói đến tính kỷ luật, nề nếp trong sinh hoạt một tập thể. Đối với Phật giáo thì kỷ cương được xây dựng trên cơ sở là Giới Luật. Điều này đã được Đức Thế Tôn khẳng định vào những giây phút cuối khi ngài nhập diệt với chúng đệ tử của Ngài, đó chính là “*Sau khi ta nhập diệt các ông hãy lấy Giới Luật làm thầy, Giới Luật còn thì Phật pháp còn*”². Vì vậy, có thể nói Giới Luật quyết định sự tồn vong, thịnh suy của Phật giáo. Cho nên, chúng ta cần phải tăng cường kỷ cương đối với mỗi cá nhân Tăng Ni trong một tập thể tăng đoàn. Bởi mỗi cá nhân trong tăng đoàn đều mang trong mình sứ mạng “*Hành Như Lai sứ, tác Như Lai sự*”. Nhưng để thực hiện đúng sứ mạng của Như Lai, làm đúng việc của Như Lai thì cần phải học và hành giới pháp của Như Lai. Chỉ có như thế mới đem Phật Pháp vào đời đúng với di huấn của Đức Phật. Để làm được những điều này thì cần đẩy mạnh việc giáo dục giới luật và kiến thức nội điển cho Tăng Ni. Việc làm này sẽ giúp cho Tăng Ni định hướng nhận thức một cách rõ ràng về vấn đề giải thoát tự thân và độ thoát tha nhân. Và đặc biệt nhận diện rõ hơn về trách nhiệm của bản thân trong mối quan hệ mật thiết giữa bản thân và tổ chức Giáo hội.

² Thích Tâm Hạnh dịch, Kinh Di Giáo, NXB Hồng Đức, 2019, trang 46.

Về mặt tổ chức Giáo hội, tính kỷ cương được thể hiện qua tinh thần thực thi Hiến chương Giáo hội và Nội quy Ban Tăng sự cũng như các thông tư của Trung ương Giáo hội một cách triệt để và xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương, tránh tình trạng trống đánh xuôi, kèn thổi ngược.

Về mặt cá nhân Tăng Ni, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Giáo hội, Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh thành và các Ban, Viện Trung ương đã trở thành một bộ phận quan trọng trong các cấp tổ chức của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, bên cạnh những thành tựu đáng kể trong nhiều nhiệm kỳ thì việc quản lý Tăng Ni còn lỏng lẻo, hiện nay, vẫn còn một số Tăng Ni chưa ý thức về vai trò của mình trong việc trang nghiêm Giáo hội, làm ảnh hưởng tới hình ảnh và uy tín của Giáo hội. Với những khiếm khuyết này cần phải nhanh chóng khắc phục nhằm tránh “*một con sâu làm rầu nồi canh*”. Vậy để khắc phục những điều này thì ngoài việc trang bị cho Tăng Ni về kiến thức nội điển, cũng như giới luật thông qua các khóa đào tạo về giới luật, điển hình như các lớp Luật học hoặc tìm hiểu các pháp Yết ma mà Phân ban Ni giới Trung ương và Phân ban Ni giới các tỉnh, thành đã tổ chức trong những năm qua; cũng cần phải có sự giám sát và nghiêm khắc hướng dẫn về tứ uy nghi cho Tăng Ni sinh ngay trong môi trường nội viện và tự viện và cần phải nghiêm chỉnh việc thực thi những quy luật thiền môn đối với những cá thể phạm giới, làm mất sự thanh tịnh hòa hợp trong tăng đoàn. Để từ đó tạo nên sự đồng bộ, nhất quán trong đời sống nội bộ tăng đoàn cũng như trong công tác tổ chức Giáo hội. Từ đây, ta có thể hiểu rằng tại sao nói “*Kỷ cương*” là điều kiện tiên quyết để một tổ chức Phật giáo có thể tồn tại và phát triển một cách tốt nhất.

2. Trách nhiệm.

Bên cạnh việc tăng cường kỷ cương, thì yếu tố “Trách nhiệm” của mỗi Tăng Ni trong tăng đoàn hay một tổ chức là điều cần phải có. Bởi mỗi tổ chức các cấp của Phật giáo là một tập thể có cơ chế vận hành dưới sự lãnh đạo của Giáo hội. Nói một cách dễ hiểu, tăng đoàn là một tổ chức hoạt động tôn giáo có cơ chế, có quy định, có tôn chỉ. Nên muốn tăng đoàn ngày một lớn mạnh thì yêu cầu mỗi cá nhân trong tăng đoàn không chỉ đầy đủ về mặt giới đức mà còn phải có tinh thần trách nhiệm. Trách nhiệm ở đây chính là sự tự giác tham gia các hoạt động nơi tự viện, Giáo hội địa phương đến Trung ương, sẵn sàng dấn thân phụng sự những hoạt động mà Giáo hội đề ra. Bởi lẽ tất cả các hoạt động đó đều không ngoài tinh thần cốt yếu là “hoằng

pháp lợi sinh”. Đồng thời, lối sống trách nhiệm cũng thể hiện tinh thần “tri ân và báo ân” của người con Phật vậy. Vì thế cần phải phát huy tinh thần trách nhiệm trong mỗi cá thể Tăng Ni.

Để phát huy tinh thần trách nhiệm, mỗi Tăng Ni cần phải xây dựng tư duy về lối sống tự giác ngay từ trong đời sống nội tự dựa trên cơ sở giáo lý “Lục Hòa”. Bởi Đức Phật đã từng dạy trong Kinh Trung bộ rằng: *“Này các Tỳ-kheo, sáu pháp hòa kính cần phải ghi nhớ, tạo thành tương ái, tạo thành tương kính, đưa đến hòa đồng, đưa đến không tranh luận, hòa hợp nhất trí, nhìn nhau với cặp mắt ái kính. Như vậy gọi là tăng già thanh tịnh.”*³ Thông qua đó, cần phải đưa ra những trách nhiệm cụ thể cho từng vai trò của Tăng Ni, ví dụ trong một tự viện-đơn vị tôn giáo cấp cơ sở của Giáo hội.

2.1. Đối với vị Trụ trì cần phải có tư duy và tố chất của một người lãnh đạo.

- Lên kế hoạch tổ chức các hoạt động để phát triển ngôi già lam trang nghiêm và phù hợp với bối cảnh xã hội hiện tại

- Giáo dưỡng Tăng Ni chúng và quan tâm một cách công tâm.

- Có tâm bao dung độ lượng, thấu hiểu cảm thông, nhẫn nại trong việc giáo dục đào tạo Tăng Ni chúng.

- Biết quan sát nhìn nhận về sở trường của mỗi Tăng Ni chúng, đồng thời, tạo điều kiện để Tăng Ni chúng cơ hội thử sức để hoàn thiện về mọi lĩnh vực.

- Cần nhất quán trong thân giáo và khẩu giáo.

2.2. Đối với Tăng Ni chúng.

- Luôn có thái độ tôn kính với Trụ trì và các bậc trưởng thượng.

- Biết tiếp nhận để sửa đổi những lỗi lầm khiếm khuyết của bản thân để ngày một hoàn thiện nhân cách của một bậc xuất trần thượng sĩ.

- Hoàn thành nhiệm vụ được Trụ trì giao phó hay Tăng sai, tuyệt đối không được có thái độ “chọn việc”, đùn đẩy trách nhiệm.

Như vậy, ta thấy qua các nguyên tắc được đề ra để xây dựng tinh thần trách nhiệm, bên cạnh giúp cho Tăng Ni nhận ra và biết cách tạo ra giá trị của bản thân thì mục đích sau cùng là nhằm khơi dậy lối sống “dấn thân” và “phụng sự” trong

³ Kinh Trung Bộ, Thích Minh Châu dịch, NXB Tôn Giáo, 1991, trang 576

đời sống tập thể để hướng đến những giá trị tinh thần “tốt đời đẹp đạo”. Cũng như một cây nở hoa, trăm cây thơm lây như Cổ đức đã từng dạy “Độc thụ hoa khai, vạn thọ hương” vậy.

3. Hội nhập.

Ta thấy rằng nếu yếu tố Kỷ cương và Trách nhiệm là hai điều kiện hướng đến sự hoàn thiện những nhân tố bên trong mỗi Tăng Ni thông qua việc khẳng định vai trò của giá trị nhận thức đúng đắn trách nhiệm của bản thân trong tu tập và phụng sự đạo pháp, thì “Hội nhập” và “Phát triển” là hai điều kiện cần phải có để đưa Giáo hội Phật giáo Việt Nam phát triển ngày vững mạnh và vươn tầm quốc tế.

Đầu tiên, khi nói về sự “Hội nhập” đây là một kỹ năng, một phương thức, cũng là một yếu tố đã được chư Tổ vận dụng vào sự nghiệp tổ chức Giáo hội và hoằng pháp độ sanh từ thuở ban đầu của Phật giáo. Một minh chứng cụ thể để cho thấy được tầm quan trọng của “chủ động hội nhập” trong sự nghiệp phát triển Phật giáo, là vào những giai đoạn đầu Phật giáo du nhập vào Việt Nam, các nhà truyền giáo đã tận dụng những tư tưởng về tôn giáo, tín ngưỡng, văn hóa bản địa để làm cầu nối đưa Phật Pháp vào trong đời sống của nhân dân. Như Mâu Tử vận dụng tư tưởng Nho, Lão để đối thoại về Phật giáo qua tác phẩm “Lý Hoặc Luận”, hay như Phật Hoàng Trần Nhân Tông đã tạo nên một Thiên phái mang đậm chất Việt Nam với quan điểm “nhập thế” trong bối cảnh đất nước đang bị xâm lăng, ...

Chúng ta biết rằng “Phật pháp bất ly thế gian giác”, điều này muốn nhấn mạnh về mối quan hệ mật thiết giữa “đạo” và “đời”. Vậy nên, mỗi cá nhân Tăng Ni muốn phát triển bản thân thì cần phải “chủ động hội nhập”. Nghĩa là tự bản thân mỗi Tăng Ni phải ở trong tâm thế sẵn sàng, linh hoạt, chủ động tiếp cận, tự động kết nối, luôn tự tin phát huy tinh thần từ bi và trí tuệ của Thích tử trên nền tảng lấy chánh kiến làm đầu, đặc biệt là trong bối cảnh xã hội phát triển theo xu hướng hội nhập như ngày nay. Và để phát huy được điều này thì chúng ta cần luôn biết học hỏi, cập nhật những đổi mới của xã hội hiện đại. Tận dụng những thuận lợi của sự phát triển về công nghệ và kỹ thuật số, cũng như những tư tưởng mới từ các nền văn hóa bên ngoài. Luôn sẵn sàng tham gia các hoạt động xã hội để có cơ hội chứng kiến thực tế xã hội, tiếp cận cũng như mở rộng các mối quan hệ, học hỏi thêm những kỹ năng có ích cho công tác tổ chức và hoằng pháp.

Tuy nhiên, đứng trước xu hướng mở cửa để hội nhập văn hóa quốc tế như hiện nay, mỗi Tăng Ni cần phải luôn chánh niệm và chánh kiến trong khi tiếp cận thế giới

bên ngoài, tránh trường hợp sinh ngoại, lai hóa, làm mất đi vẻ đẹp truyền thống vốn có của Phật giáo Việt Nam, cũng như văn hóa của dân tộc. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi thì cũng không thể phủ nhận con người dễ bị chi phối bởi nhiều văn hóa. Nếu không tỉnh giác và chánh niệm khi hội nhập sẽ để lại một hệ quả vô cùng nghiêm trọng trong tương lai.

4. Phát triển.

Cùng với chủ động hội nhập thì điều kiện “phát triển bền vững” là vô cùng cần thiết của một cá nhân hay một tổ chức Giáo hội. “Phát triển bền vững” ở đây chúng ta cần hiểu rằng, đó là sự phát triển dựa trên cơ sở của chánh pháp, là lấy từ bi và trí tuệ làm cơ sở y cứ cho sự phát triển bền vững của Phật giáo. Làm sao để vừa có thể tạo ra những giá trị mới có ích cho nhân sinh trong cuộc sống hiện tại, đồng thời có thể phát triển Phật giáo ngày một lớn mạnh, lại vừa phải bảo đảm giữ gìn những giá trị truyền thống tốt đẹp vốn có từ xưa mà chư Tổ đã dày công xây dựng, đảm bảo sự cân bằng trong cơ chế hoạt động của Giáo hội trong thời kỳ hội nhập. Để làm được điều này chúng ta cần phải giữ một tâm thế bình tĩnh, xây dựng tinh thần đoàn kết, hòa hợp trong đời sống tăng thân, có sự thống nhất về mặt lý trí và hành động trong công tác quản lý Tăng sự, cũng như trong công tác hướng đạo. Cần phải kết hợp nhuần nhuyễn “cương” và “nhu” trong việc làm đạo. Và trong công tác hoằng pháp phải lấy lợi ích của chúng sanh làm đầu. Nghĩa là không qua loa trong việc hướng dẫn tín đồ tu tập, chạy theo số lượng và quá chú trọng về hình thức, nghi lễ mà bỏ qua tiêu chí về “chất lượng”.

Để Giáo hội phát triển bền vững thì ngay từ cấp cơ sở, yêu cầu các tự viện cần phải có kế hoạch trong việc quản lý Tăng Ni và hoằng pháp xuyên suốt và cụ thể.

Ví dụ: Khi các tự viện tổ chức các khóa tu dành cho Phật tử hay giới trẻ, cần phải tổ chức mang tính định kỳ, tránh tình trạng đầu voi đuôi chuột, đồng thời hãy chú trọng việc truyền đạt giáo lý cho các tu sinh hiểu rõ và sâu lời Phật dạy, cũng cần hướng dẫn Phật tử ứng dụng giáo pháp vào trong đời sống thực tế. Điều này sẽ giúp cho Phật tử thấy rõ được lợi ích của Phật giáo trong xã hội nói chung và trong đời sống tâm linh của mỗi cá nhân nói riêng. Và chỉ khi Phật tử thấy được lợi ích thật sự của Phật Pháp trong đời sống hằng ngày của họ thì niềm tin của họ mới kiên cố. Niềm tin kiên cố thì Phật giáo mới có thể phát triển bền vững được. Có như vậy mới tránh khỏi tình trạng phát triển bộc phát thiếu sự kiểm soát dẫn tới tình trạng phòng bong bóng sẽ

để đi tới thoát trào và để lại nhiều hậu quả về lâu về dài. Cũng như việc một tín đồ Phật tử mất niềm tin về đạo rồi thì thật khó để khiến họ quay đầu trở lại.

Tổng quan lại, ta thấy rằng vai trò của bốn điều kiện “*Tăng cường Kỷ Cương - Đẩy mạnh Trách nhiệm - Chủ động hội nhập - Phát triển bền vững*” là vô cùng quan trọng đối với sự phát triển của Phật giáo trong bối cảnh xã hội ngày nay. Bởi bốn điều kiện này đảm bảo được hai tiêu chí: Một là những Tăng Ni mang trọng trách lãnh đạo các tổ chức Giáo hội phải có đủ những tư chất cần có chính là giới hạnh và tự giác, có nội lực bản thân và tinh thần dấn thân và phụng sự; đối với những Tăng Ni mang trong mình sứ mạng của Như Lai hoằng truyền chánh pháp thì phải có đầy đủ cả ba phương diện: Thân giáo - Khẩu giáo - Ý giáo. Điều này thì “*Tăng cường kỷ cương - Đẩy mạnh trách nhiệm*” sẽ là điều kiện tiên quyết. Thứ hai là Phật giáo phải hội nhập và phát triển phù hợp với nhu cầu của xã hội, nhưng vẫn phải giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, cũng như đặc điểm riêng của Phật giáo Việt Nam. Điều này đòi hỏi các tổ chức Phật giáo phải “tùy duyên nhưng bất biến” trong phương thức tiếp cận của mình. Về phương diện này thì điều kiện “*Chủ động hội nhập - Phát triển bền vững*” sẽ là nhân tố quyết định. Vậy nên với “*Kỷ cương - Trách nhiệm - Hội nhập - Phát triển*” đã được Giáo hội chọn làm phương châm hoạt động cho Đại hội Phật giáo và xuyên suốt nhiệm kỳ 2022 - 2027 cho chúng ta thấy rằng đây thực sự là những điều kiện cần và đủ để một cá nhân Tăng Ni hay một tổ chức Phật giáo phát triển vững mạnh trong xã hội tiến bộ như ngày nay. Bởi nó đã đi sâu khai phá được những tố chất từ vấn đề con người cho đến việc xác định phương hướng tiếp cận vào trong đời sống văn hóa dân tộc, nó cũng phù hợp với phương châm mà GHPGVN đã đề ra, đó là “*Đạo Pháp - Dân Tộc - Xã hội chủ Nghĩa*”.

Thông qua đây, mỗi Tăng Ni chúng ta cần phải ý thức rõ trách nhiệm của mình đối với tổ chức Giáo hội mà bản thân mình là một phần trong đó. Cần phải luôn nỗ lực tinh tấn trao dồi Giới Định Tuệ để có thể trở thành một pháp khí có ích cho đạo pháp, cũng thể hiện trách nhiệm với chính bản thân mình trên con đường giải thoát giác ngộ cho tự thân, không ngừng học hỏi tiếp nhận những kiến thức tinh hoa nhân loại một cách có chọn lọc để nâng tầm quốc tế. Đặc biệt là phải dấn thân, dụng tâm phụng sự cho đạo pháp, cho dân tộc, bởi Đức Thế Tôn đã từng dạy: “*Này các Tỳ Kheo! Các ông cần phải du hành, vì an lạc cho số đông, vì lòng thương cho đời, vì hạnh phúc của chư thiên và loài người*”⁴.

⁴ Trường Bộ Kinh, Hòa Thượng Thích Minh Châu dịch, NXB Tôn Giáo, 1998, trang 499